

Thứ sáu, ngày 8 tháng 4 năm 2016

## Vietnam Daily Review

### Tuần tới: Kết thúc nhịp hồi kỹ thuật

#### Dự đoán xu hướng thị trường

|                     | Tiêu cực | Trung lập | Tích cực |
|---------------------|----------|-----------|----------|
| Ngày 11/4/2016      |          |           | •        |
| Tuần 11/4-15/4/2016 | •        |           |          |
| Tháng 4/2016        |          | •         |          |

#### Điểm nhấn

Hai sàn chính vẫn duy trì lực tăng, tuy nhiên với biên độ giảm dần. HNX-Index có mức tăng tích cực hơn khi lực mua đẩy mạnh vào cuối phiên. UPCOM-Index trái lại là chỉ số giảm duy nhất trong ngày. Độ rộng thị trường về cơ bản đang cân bằng lại.

Khối ngoại vẫn duy trì mua ròng trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, lực mua trên HSX bị lu mờ bởi giá trị bán ròng mạnh tại cổ phiếu MSN.

Chốt tuần, VN-Index và HNX-Index tăng khá tốt; UPCOM-Index giảm nhẹ.

#### Nhận định thị trường

Tâm lý thị trường có dấu hiệu bấp bênh hơn sau phiên giao dịch ngày hôm nay. Đà tăng nếu có trong tuần tới có thể phụ thuộc vào sự ổn định của những cổ phiếu trụ cột.

Nhà đầu tư cần trọng việc mua mới cổ phiếu khi thị trường kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ trong tuần tới.

#### Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

#### Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Vũ Thanh Phong

phongvt@bsc.com.vn

Đỗ Nam Tùng

tungdn@bsc.com.vn

Nguyễn Quốc Trường

truongnq@bsc.com.vn

**VN-INDEX** **572.34**

Giá trị: 1989.97 tỷ

0.74 (0.13%)

Khối ngoại (ròng): -164.92 tỷ

**HNX-INDEX** **80.24**

Giá trị: 525.06 tỷ

0.54 (0.68%)

Khối ngoại (ròng): 2.54 tỷ

**UPCOM-INDEX** **59.05**

Giá trị: 384.54 tỷ

-0.85 (-1.42%)

Khối ngoại (ròng): 0.279 tỷ

#### Thông số vĩ mô

|                    | Giá trị | %     |
|--------------------|---------|-------|
| Giá dầu            | 38.6    | 3.5%  |
| Giá vàng           | 1,233   | -0.6% |
| Tỷ giá USD/VND     | 22,292  | 0.0%  |
| Tỷ giá EUR/VND     | 25,361  | 0.0%  |
| Tỷ giá JPY/VND     | 20,502  | -0.5% |
| LS liên NH 1 tháng | 4.8%    | -     |
| LS TPCP 5 năm      | 6.3%    | -     |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

#### Mục lục

|                      |   |
|----------------------|---|
| Nhận định thị trường | 2 |
| Danh mục khuyến nghị | 3 |
| Thống kê thị trường  | 4 |
| Danh sách BCPT       | 5 |

**Đỗ Nam Tùng**

*Chuyên viên phân tích định lượng*

tungdn@bsc.com.vn

## Tổng quan thị trường

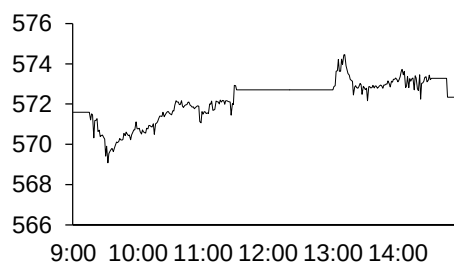
Khối ngoại bán ròng trên HOSE và trên HNX phiên hôm nay. Thị trường duy trì tăng và thanh khoản ổn định, độ rộng thị trường với 234 mã tăng / 197 mã giảm trên cả hai sàn. Các cổ phiếu vốn hóa lớn luân phiên dẫn dắt thị trường trong tuần này, ghi nhận tích cực từ các mã VNM, CSM, DRC, HPG, HSG, KDC.

## Nhận định

Chỉ số thị trường tăng thêm 0.74 điểm và giữ trên mức hỗ trợ 570. Lực cầu thị trường suy yếu. Chỉ số VN-index vẫn vận động trong vùng rủi ro. Nhà đầu tư cần trọng việc mua mới cổ phiếu khi thị trường kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ trong tuần tới

Hình 1

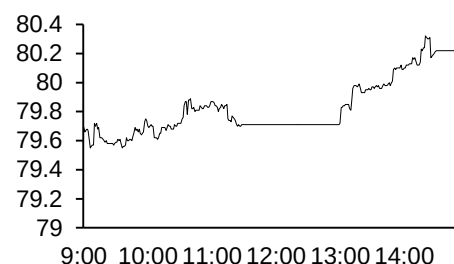
### VN-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2

### HNX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

### Top thanh khoản

| Cổ phiếu | KL   | Giá  | %     |
|----------|------|------|-------|
| HAI      | 9.85 | 5.7  | 0     |
| HPG      | 7.08 | 30.8 | 2.33  |
| FLC      | 5.12 | 6.4  | -1.54 |
| HAR      | 4.68 | 4.5  | 4.65  |
| OGC      | 3.52 | 3.2  | 3.23  |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 2

### Top giao dịch khối ngoại

| Top mua | Giá trị | Top bán | Giá trị |
|---------|---------|---------|---------|
| SSI     | 32.6    | MSN     | 237.2   |
| HPG     | 14.5    | GMD     | 9.9     |
| HSG     | 9.5     | CTD     | 7.6     |
| MBB     | 8.4     | CSM     | 3.9     |
| IVS     | 3.6     | NTP     | 3.4     |

Nguồn: BSC Research

## Danh mục khuyến nghị

### Danh mục ngắn hạn

| TT                | Mã  | Ngày mua  | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất 1 tuần | Hiệu suất tổng | Dùng lỗ | Mục tiêu |
|-------------------|-----|-----------|---------|--------------|------------------|----------------|---------|----------|
| 1                 | FPT | 14/3/2016 | 48.7    | 47.6         | -0.6%            | -2.3%          | 45.3    | 54.5     |
| 2                 | GMD | 14/3/2016 | 40.4    | 38.5         | -1.5%            | -4.7%          | 37.6    | 45.2     |
| 3                 | DPS | 22/3/2016 | 6.4     | 6.5          | 3.2%             | 1.6%           | 6.0     | 7.2      |
| 4                 | GTN | 21/3/2016 | 15.8    | 16.5         | 3.1%             | 4.4%           | 14.7    | 17.7     |
| <b>Trung bình</b> |     |           |         |              | <b>1.0%</b>      | <b>-0.2%</b>   |         |          |

Nguồn: BSC Research

### Danh mục CANSLIM

| TT                | Mã  | Ngày mua   | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất 1 tuần | Hiệu suất tổng | Dùng lỗ | Mục tiêu |
|-------------------|-----|------------|---------|--------------|------------------|----------------|---------|----------|
| 1                 | MBB | 27/4/2015  | 13.8    | 14.4         | -1.4%            | 4.3%           | 12.8    | 16.56    |
| 2                 | CMG | 17/10/2015 | 14.6    | 15.2         | -4.4%            | 4.1%           | 13.6    | 17.52    |
| 3                 | APC | 18/12/2015 | 18      | 17.2         | -2.3%            | -4.4%          | 16.7    | 21.6     |
| 4                 | ELC | 22/2/2016  | 23.7    | 23.1         | -1.7%            | -2.5%          | 22.0    | 28.44    |
| 5                 | PGD | 29/2/2016  | 35.7    | 42           | 11.1%            | 17.6%          | 33.2    | 42.84    |
| <b>Trung bình</b> |     |            |         |              | <b>0.3%</b>      | <b>3.8%</b>    |         |          |

Nguồn: BSC Research

## Thống kê thị trường

### Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD    |
|-----|------|------|----------|---------|
| VNM | 143  | 1.42 | 1.204    | 1.05MLN |
| VIC | 47.5 | 0.64 | 0.292    | 600280  |
| HPG | 30.8 | 2.33 | 0.257    | 7.08MLN |
| DHG | 89.5 | 4.07 | 0.153    | 189310  |
| KDC | 25.4 | 4.53 | 0.142    | 856500  |

### Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD   |
|-----|------|-------|----------|--------|
| MSN | 69.5 | -2.11 | -0.562   | 599800 |
| VCB | 41.4 | -0.72 | -0.401   | 653640 |
| BVH | 50.5 | -1.94 | -0.341   | 220790 |
| BID | 16.8 | -0.59 | -0.171   | 259830 |
| MBB | 14.4 | -0.69 | -0.08    | 802720 |

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD    |
|-----|------|------|----------|---------|
| SRF | 19.9 | 6.99 | 0.016    | 35490   |
| HVX | 4.6  | 6.98 | 0.006    | 1230    |
| STT | 4.6  | 6.98 | 0.001    | 32170   |
| BCG | 7.7  | 6.94 | 0.01     | 2.01MLN |
| VMD | 32.5 | 6.91 | 0.009    | 103940  |

### Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD    |
|-----|------|-------|----------|---------|
| VLF | 1.1  | -8.33 | -0.001   | 39950   |
| KSS | 1.3  | -7.14 | -0.002   | 443060  |
| AGR | 2.9  | -6.45 | -0.021   | 531670  |
| COM | 42.8 | -6.14 | -0.02    | 40      |
| BGM | 3.1  | -6.06 | -0.005   | 1.61MLN |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

### Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD    |
|-----|------|------|----------|---------|
| VCG | 10.8 | 9.09 | 0.207    | 3.50MLN |
| ACB | 18.5 | 1.65 | 0.146    | 51400   |
| VCS | 91   | 4.6  | 0.11     | 82100   |
| LAS | 30.2 | 4.86 | 0.057    | 413900  |
| SHB | 6.5  | 1.56 | 0.049    | 536800  |

### Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD    |
|-----|------|-------|----------|---------|
| NVB | 5.4  | -6.9  | -0.063   | 5800    |
| OCH | 5.7  | -9.52 | -0.062   | 600     |
| PVX | 2.6  | -3.7  | -0.021   | 499000  |
| HGM | 35   | -7.89 | -0.02    | 2000    |
| HKB | 19.8 | -8.33 | -0.019   | 1.10MLN |

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

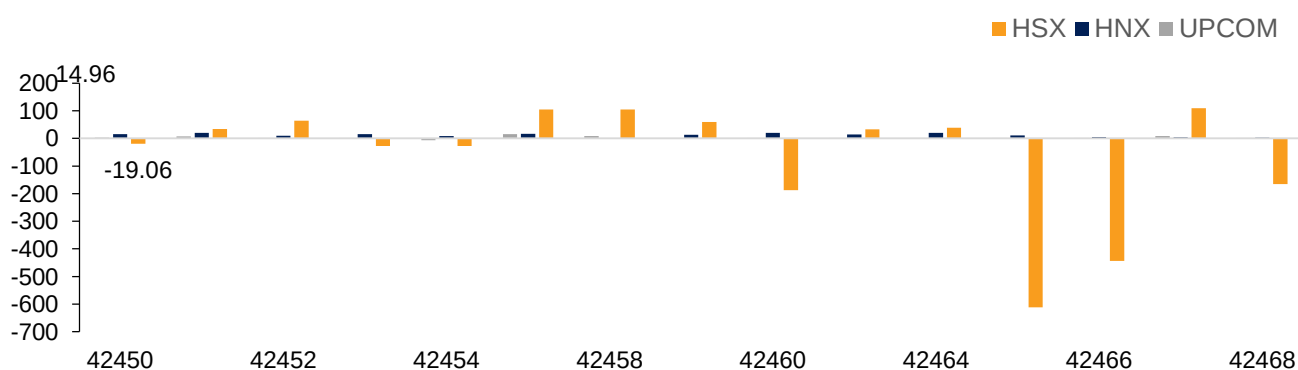
| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD  |
|-----|------|------|----------|-------|
| NHC | 30.8 | 10   | 0.004    | 100   |
| TST | 5.5  | 10   | 0.001    | 29100 |
| SGH | 26.9 | 9.8  | 0.004    | 300   |
| HAD | 45   | 9.76 | 0.008    | 1100  |
| LCD | 7.9  | 9.72 | 0.001    | 100   |

### Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

| CK  | Giá | %     | Index pt | KLGD  |
|-----|-----|-------|----------|-------|
| CTN | 2.7 | -10   | -0.001   | 2100  |
| ONE | 9.1 | -9.9  | -0.003   | 31100 |
| DID | 4.6 | -9.8  | -0.002   | 10100 |
| NHA | 9.3 | -9.71 | -0.005   | 100   |
| KMT | 5.8 | -9.38 | -0.004   | 500   |

Hình 3

### Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

## Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

| STT | Tên báo cáo                                  | Loại báo cáo    | Mã cổ phiếu liên quan | Link tải báo cáo      | Link dự phòng |
|-----|----------------------------------------------|-----------------|-----------------------|-----------------------|---------------|
| 1   | Báo cáo Vĩ mô & TTCK tháng 3/2016            | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 2   | Báo cáo Vĩ mô & TTCK tháng 2/2016            | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 3   | Báo cáo Triển vọng ngành 2016                | Phân tích ngành |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 4   | Báo cáo Vĩ mô & TTCK 2016                    | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 5   | Market Insights_Sau cơn mưa trời sẽ lại sáng | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 6   | How long & How low the VN-Index can go       | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 7   | Báo cáo Đánh giá ngành mía đường             | Phân tích ngành |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 8   | Báo cáo Vĩ mô & TTCK tháng 10/2015           | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 9   | Báo cáo Triển vọng ngành - 2015Q4            | Phân tích ngành |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 10  | Báo cáo Vĩ mô & TTCK - 2015Q4                | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 11  | Báo cáo Vĩ mô & TTCK tháng 9/2015            | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 12  | Nhà đầu tư nên làm gì khi Fed tăng lãi suất? | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 13  | Báo cáo Vĩ mô & TTCK tháng 8/2015            | Phân tích vĩ mô |                       | <a href="#">Click</a> |               |
| 14  | Nhận định tăng tỷ giá và ảnh hưởng đến các   | Phân tích ngành |                       | <a href="#">Click</a> |               |

## Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

| STT | Mã  | Ngành         | Khuyến nghị | Ngày ra báo cáo | Giá ngày ra báo cáo | Giá mục tiêu | Giá hiện tại | EPS    | P/E  | P/B | Link tải báo cáo      | Link dự phòng         |
|-----|-----|---------------|-------------|-----------------|---------------------|--------------|--------------|--------|------|-----|-----------------------|-----------------------|
| 1   | DBC | Thức ăn CN    | Mua         | 28/3/2016       | 29.6                | 35.5         | 28.9         | 4,030  | 8.8  | 1.0 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 2   | TCR | VLXD          | Mua         | 17/3/2015       | 8.5                 |              | 9.6          | 930    | 10.5 | 0.7 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 3   | VIT | VLXD          | Mua         | 11/3/2016       | 22.7                | 25.6         | 23.5         | 2,490  | 10.0 | 1.9 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 4   | SJD | Thủy điện     | Mua         | 27/1/2016       | 25.4                | 30.1         | 24.9         | 3,900  | 6.7  | 1.0 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 5   | VNR | Bảo hiểm      | Mua         | 27/1/2016       | 20.0                | 21.8         | 18.4         | 2,960  | 8.9  |     | <a href="#">Click</a> |                       |
| 6   | VSC | Cảng biển     | Mua         | 17/11/2015      | 76.5                | 85.2         | 60.0         | 7,510  | 10.0 | 2.3 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 7   | SVC | Ô tô          | Mua         | 17/11/2015      | 33.6                | 37.7         | 30.4         | 3,640  | 9.5  | 0.8 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 8   | SJS | BDS           | Mua         | 30/10/2015      | 24                  | 25.3         | 20           | 1,740  | 13.5 | 1.3 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 9   | PGI | Bảo hiểm      | Mua         | 30/10/2015      | 17.6                | 20.2         | 15.8         | 1,270  | 13.8 | 1.4 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 10  | BMP | Nhựa          | Nắm giữ     | 28/10/2015      | 124.0               | 125.7        | 150.0        | 10,130 | 12.7 | 3.2 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 11  | ITC | BDS           | Mua         | 28/10/2015      | 8.7                 | 15.5         | 7.8          | 350    | 25.0 | 0.4 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 12  | ITD | Công nghệ     | Mua         | 23/10/2015      | 17.2                | 20.7         | 22.6         | 2,140  | 9.5  | 1.3 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 13  | CMS | Xây dựng      | Mua         | 18/8/2015       | 10.2                | 13.8         | 8.4          | 2,370  | 4.4  | 1.1 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 14  | CHP | Thủy điện     | Mua         | 18/8/2015       | 18.2                | 20.8         | 20.3         | 1,611  | 11.5 | 1.7 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 15  | CSV | Hóa chất      | Mua         | 8/7/2015        | 22.7                | 26.7         | 20.5         | 3,258  | 7.0  | 1.7 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 16  | UNI | BDS           | Mua         | 8/7/2015        | 12.2                | 14.5         | 9.1          | 389    | 25.2 | 0.9 | <a href="#">Click</a> |                       |
| 17  | KDH | BDS           | Mua         | 29/6/2015       | 21.5                | 25.1         | 23.2         | 1,896  | 11.9 | 1.2 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 18  | TCM | Dệt may       | Mua         | 24/6/2015       | 33.5                | 39.6         | 28.4         | 3,352  | 10.9 | 2.1 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 19  | APC | Chiếu xạ      | Mua         | 24/6/2015       | 18.3                | 20.0         | 17.2         | 2,136  | 9.5  | 1.4 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 20  | DHC | Sản xuất giấy | Mua         | 15/6/2015       | 23.6                | 29.9         | 36.2         | 3,029  | 8.1  | 1.4 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 21  | TNG | Dệt may       | Mua         | 15/6/2015       | 25.2                | 29.4         | 19.3         | 3,347  | 7.9  | 1.8 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 22  | MBB | Ngân hàng     | Mua         | 11/6/2015       | 13.8                | 16.6         | 14.4         | 2,136  | 7.3  | 1.1 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |
| 23  | NKG | Thép          | Mua         | 6/10/2015       | 12.2                | 17.7         | 14.2         | 2,288  | 6.4  | 1.2 | <a href="#">Click</a> | <a href="#">Click</a> |

Ghi chú: Giá trên đã điều chỉnh các quyền kể từ ngày ra báo cáo.

## Danh sách Báo cáo PTKT mở rộng

| STT | Tên báo cáo                                       | Loại báo cáo | Mã cổ phiếu liên quan | Link tải báo cáo      |
|-----|---------------------------------------------------|--------------|-----------------------|-----------------------|
| 1   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.12.10 | PTKT mở rộng | GTN, VIC và SHA       | <a href="#">Click</a> |
| 2   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.12.07 | PTKT mở rộng | VCB, HHS và SHI       | <a href="#">Click</a> |
| 1   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.11.26 | PTKT mở rộng | OGC, KSA và TCM       | <a href="#">Click</a> |
| 2   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.11.10 | PTKT mở rộng | FIT, DPM và KSA       | <a href="#">Click</a> |
| 3   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.11.04 | PTKT mở rộng | DLG, SCR và HCM       | <a href="#">Click</a> |
| 4   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.10.29 | PTKT mở rộng | HBC, ITD và HNM       | <a href="#">Click</a> |
| 5   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.10.21 | PTKT mở rộng | CSM, CDO và HHS       | <a href="#">Click</a> |
| 6   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.10.15 | PTKT mở rộng | CTG, IDI và NTL       | <a href="#">Click</a> |
| 7   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.09.29 | PTKT mở rộng | SSI, MBB và CVT       | <a href="#">Click</a> |
| 8   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.09.24 | PTKT mở rộng | CTG, NTL và CII       | <a href="#">Click</a> |
| 9   | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.09.08 | PTKT mở rộng | REE, MSN và HHS       | <a href="#">Click</a> |
| 10  | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.09.01 | PTKT mở rộng | BID, MSN và BVH       | <a href="#">Click</a> |
| 11  | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.08.20 | PTKT mở rộng | PVD, VHC và VIC       | <a href="#">Click</a> |
| 12  | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.08.18 | PTKT mở rộng | FCN, GAS và CHP       | <a href="#">Click</a> |
| 13  | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.08.13 | PTKT mở rộng | SHI, PGS và BVH       | <a href="#">Click</a> |
| 14  | BSC_Báo cáo Phân tích kỹ thuật mở rộng_2015.08.11 | PTKT mở rộng | MSN, SSI và DPM       | <a href="#">Click</a> |

## Danh sách Báo cáo thăm doanh nghiệp

| STT | Tên báo cáo                                        | Loại báo cáo    | Mã cổ phiếu liên quan | Link tải báo cáo      |
|-----|----------------------------------------------------|-----------------|-----------------------|-----------------------|
| 1   | BSC - Company Visit Note 2015.11.30 - Cập nhật VNR | Báo cáo thăm DN | VNR                   | <a href="#">Click</a> |
| 2   | BSC - Company Visit Note 2015.11.02 - Cập nhật KDH | Báo cáo thăm DN | KDH                   | <a href="#">Click</a> |
| 3   | BSC - Company Visit Note 2015.11.02 - Cập nhật GMD | Báo cáo thăm DN | GMD                   | <a href="#">Click</a> |
| 4   | BSC - Company Visit Note 2015.10.26 - Cập nhật VSC | Báo cáo thăm DN | VSC                   | <a href="#">Click</a> |
| 5   | BSC - Company Visit Note 2015.10.26 - Cập nhật SHB | Báo cáo thăm DN | SHB                   | <a href="#">Click</a> |
| 6   | BSC - Company Visit Note 2015.10.23 - Cập nhật VIT | Báo cáo thăm DN | VIT                   | <a href="#">Click</a> |
| 7   | BSC - Company Visit Note 2015.10.23 - Cập nhật PHP | Báo cáo thăm DN | PHP                   | <a href="#">Click</a> |
| 8   | BSC - Company Visit Note 2015.10.09 - Cập nhật SJS | Báo cáo thăm DN | SJS                   | <a href="#">Click</a> |
| 9   | BSC - Company Visit Note 2015.09.09 - Cập nhật PCT | Báo cáo thăm DN | PCT                   | <a href="#">Click</a> |
| 10  | BSC - Company Visit Note 2015.09.09 - Cập nhật NBB | Báo cáo thăm DN | NBB                   | <a href="#">Click</a> |
| 11  | BSC - Company Visit Note 2015.09.09 - Cập nhật BID | Báo cáo thăm DN | BID                   | <a href="#">Click</a> |
| 12  | BSC - Company Visit Note 2015.09.08 - Cập nhật KSB | Báo cáo thăm DN | KSB                   | <a href="#">Click</a> |
| 13  | BSC - Company Visit Note 2015.09.08 - Cập nhật GSP | Báo cáo thăm DN | GSP                   | <a href="#">Click</a> |
| 14  | BSC - Company Visit Note 2015.09.08 - Cập nhật BCI | Báo cáo thăm DN | BCI                   | <a href="#">Click</a> |
| 15  | BSC - Company Visit Note 2015.08.20 - Cập nhật VCB | Báo cáo thăm DN | VCB                   | <a href="#">Click</a> |
| 16  | BSC - Company Visit Note 2015.08.05 - Cập nhật BIC | Báo cáo thăm DN | BIC                   | <a href="#">Click</a> |

## Khuyến cáo sử dụng

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **BSC Trụ sở chính**

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

### **BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

